

**CÔNG KHAI CAM KẾT CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
Năm học 2021-2022**

1. Ngành đào tạo: Công nghệ Vật liệu
2. Đơn vị Đào tạo: Khoa Công nghệ Hóa học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Đại học chính quy
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>1. Phạm vi tuyển sinh: Tuyển sinh trên cả nước</p> <p>2. Đối tượng tuyển sinh:</p> <ul style="list-style-type: none">- Đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học.- Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT.- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với người khuyết tật được UBND cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt và học tập do hậu quả của chất độc hoá học là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học: Hiệu trưởng các trường xem xét, quyết định cho dự tuyển sinh vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe. <p>3. Phương thức tuyển sinh:</p> <p>a. Xét tuyển học bạ THPT các năm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trung bình cộng của tổ hợp môn xét tuyển, ứng với từng ngành xét tuyển của 3 năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 18 điểm trở lên.- Hoặc tổng điểm lớp 12 theo tổ hợp môn xét tuyển, ứng với từng ngành xét tuyển đạt từ 18 điểm trở lên. <p>b. Xét tuyển thí sinh theo kết quả điểm thi tốt nghiệp</p>

		<p>THPT năm 2021 theo các tổ hợp môn xét tuyển từng ngành học.</p> <p>Theo quy định của Bộ giáo dục & Đào tạo</p> <p>c. Xét tuyển thí sinh theo kết quả điểm bài thi ĐGNL ĐHQG-HCM năm 2021.</p> <p>Điều kiện xét tuyển: điểm bài thi đánh giá năng lực ĐHQG – HCM từ 650 điểm trở lên.</p> <p>d. Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục & Đào tạo và xét học bạ lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12.</p> <p>Điều kiện xét tuyển: Xét tuyển thẳng theo Quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo và học sinh xếp loại giỏi các năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12.</p> <p>Các tổ hợp môn xét tuyển: A00, A01, D07, B00</p>
<p style="text-align: center;">II</p>	<p>Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được</p>	<p>1. Mục tiêu tổng quát:</p> <p>Chương trình đào tạo ngành công nghệ vật liệu được xây dựng dựa trên tầm nhìn và sứ mạng của Trường đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh và của Khoa Công nghệ Hóa học nhằm đào tạo ra những kỹ sư công nghệ vật liệu hoàn thiện về nhân cách, có kiến thức, có kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm để đáp ứng yêu cầu thực tiễn cũng như kế hoạch phát triển dài hạn của đất nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo nhân lực, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học, công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế. - Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ; có sức khỏe; có khả năng sáng tạo và trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc; có ý thức phục vụ nhân dân. <p>2. Mục tiêu cụ thể:</p> <p>Đào tạo trình độ đại học ngành công nghệ vật liệu để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững</p>

nguyên lý, quy luật tự nhiên – xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, mức độ tự chủ và trách nhiệm để giải quyết những vấn đề thuộc ngành công nghệ vật liệu.

a. Kiến thức

Chương trình đào tạo nhằm tạo ra những sinh viên tốt nghiệp có đủ kiến thức để giải quyết những vấn đề đặt ra trong lĩnh vực công nghệ vật liệu và các lĩnh vực liên quan. Sinh viên được trang bị kiến thức về khoa học tự nhiên; thể chất quốc phòng, chính trị, khoa học xã hội; công nghệ thông tin; tổ chức giám sát hoạt động điều hành sản xuất liên quan đến lĩnh vực công nghệ vật liệu. Bên cạnh kiến thức lý thuyết vững chắc, sinh viên được học tập thực hành thí nghiệm, thực tập theo các chuyên ngành gồm: Công nghệ vật liệu polymer & composite và công nghệ vật liệu silicate.

b. Kỹ năng

Chương trình đào tạo trang bị cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề trong công nghệ vật liệu và các lĩnh vực liên quan; hình thành ý tưởng, dẫn dắt và hỗ trợ người khác thực hiện vấn đề chuyên môn trong học tập và công việc; phản biện, lập luận phân tích và đưa ra các giải pháp thay thế hiệu quả ; áp dụng kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; giao tiếp hiệu quả bằng lời nói và bằng văn bản, đặc biệt là khả năng chuyển tải thông tin chuyên môn một cách rõ ràng và ngắn gọn; sử dụng thuần thục tiếng Anh đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung trình độ quốc gia và tiếng Anh chuyên ngành vật liệu phục vụ các mục đích chuyên môn và học thuật.

c. Mức tự chủ và trách nhiệm

Chương trình đào tạo được xây dựng theo hướng khuyến khích sinh viên phát triển nhận thức có trách nhiệm đối với bản thân và xã hội, trau dồi đạo đức nghề nghiệp, đặc biệt phát triển ý thức học tập suốt đời đối với sự phát triển nghề nghiệp trong tương lai của người học.



III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Được đào tạo kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu của các doanh nghiệp ngành Công nghệ vật liệu; - Được tham quan kiến tập từng học kỳ tại nhà máy, xí nghiệp ngành Công nghệ vật liệu; - Được hỗ trợ giới thiệu nơi thực tập và việc làm sau khi tốt nghiệp; - Được hưởng các chế độ ưu đãi dành cho người học theo quy chế của Trường Đại học công lập; - Được hỗ trợ vay vốn học tập; - Thời gian đào tạo: 4 năm. - Có chính sách hỗ trợ, miễn giảm học phí, xét học bổng cho SV. - Mỗi lớp có một cố vấn học tập để tư vấn cho sinh viên về học tập, - Phòng Đào tạo hỗ trợ, tư vấn cho người học về các vấn đề học vụ - Hỗ trợ, tổ chức cho SV tham gia các chương trình học thuật, nghiên cứu khoa học, giao lưu với các doanh nghiệp, .. - Những CLB sinh hoạt thường xuyên, hiệu quả: .. - Tạo điều kiện cho SV tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe tinh thần và thể chất cho SV.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	https://cheme.hufi.edu.vn/curriculum-description-2020/
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi hoàn thành chương trình học và được cấp bằng kỹ sư Công nghệ Vật liệu, người học có đủ điều kiện học tiếp lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở các trường đại học, viện nghiên cứu trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	- Kỹ sư công nghệ, quản lý điều hành sản xuất tại các cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp ngành Công nghệ vật liệu (các nhà máy sản xuất về nhựa-polymer, sơn, cao su, keo

	<p>dán, mực in, vật liệu composite, gia công sản phẩm nhựa, gốm sứ, gạch men, thủy tinh, xi măng,...);</p> <ul style="list-style-type: none">- Kỹ thuật viên trong nhà máy, phòng thí nghiệm ngành Công nghệ vật liệu;- Kỹ sư thiết kế khuôn mẫu và sản phẩm nhựa tại các công ty thiết kế và nhà máy nhựa;- Các vị trí quản lý công nghiệp và quản lý chất lượng tại nhà máy và xí nghiệp ngành Công nghệ vật liệu;- Nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu;- Kinh doanh hóa chất, thiết bị ngành Công nghệ vật liệu;- Giảng dạy, nghiên cứu, nhân viên phòng thí nghiệm tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp;- Học tập trình độ sau đại học ngành công nghệ vật liệu.
--	---

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2021

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Thái Doãn Thanh



